

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế, dự toán xây dựng công trình:
Nhà hiệu bộ trường THPT Lê Hồng Phong, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính Quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 3991/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Nhà Hiệu bộ trường THPT Lê Hồng Phong, thị xã Bỉm Sơn;

Thực hiện Văn bản số: 723/UBND-QLĐT ngày 19/4/2019 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc chủ trương điều chỉnh, bổ sung thiết kế công trình: Nhà Hiệu bộ trường THPT Lê Hồng Phong, thị xã Bỉm Sơn;

Xét Tờ trình số: 60/TTr-QLDA ngày 22/4/2019 của Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn về việc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán xây dựng công trình: Nhà Hiệu bộ trường THPT Lê Hồng Phong, thị xã Bỉm Sơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế, dự toán xây dựng công trình: Nhà Hiệu bộ trường THPT Lê Hồng Phong, thị xã Bỉm Sơn với các nội dung chủ yếu sau:

- 1. Tên Công trình:** Nhà Hiệu bộ trường THPT Lê Hồng Phong, thị xã Bỉm Sơn.
- 2. Chủ đầu tư:** Ủy ban nhân dân xã thị xã Bỉm Sơn.
- 3. Tổ chức tư vấn lập Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:** Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng công trình Hà Nội.
- 4. Địa điểm xây dựng:** phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn.
- 5. Lý do điều chỉnh, bổ sung:**

Do thiết kế dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà hiệu bộ trường THPT Lê Hồng Phong, thị xã Bỉm Sơn, mới chỉ nghiên cứu thiết kế tại khu vực xây

dựng Nhà hiệu bộ mà chưa nghiên cứu kỹ tính khớp nối và công năng sử dụng thực tế như: Kết nối giữa nhà hiệu bộ với khu vực nhà lớp học, cổng phụ vào trường (do cổng chính hiện nay chỉ dùng để đi bộ, không thể sử dụng cho xe đạp và xe cơ giới vào trường) và ảnh hưởng của các hạng mục xây dựng mới đến các công trình hiện trạng như: nhà để xe của học sinh, bể tự hoại ngầm,... Vì vậy, để đảm bảo dự án kết nối với các công trình hiện trạng, nâng cao hiệu quả sử dụng cần phải nghiên cứu điều chỉnh bổ sung thiết kế.

7. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

a. Điều chỉnh, bổ sung thiết kế:

- Cải tạo đường dốc lên xuống tại khu vực cổng phụ hiện trạng và xây dựng cổng, nhà bảo vệ:

+ Bổ sung khối lượng san nền khu vực sân giữa nhà lớp học (hiện trạng) với nhà hiệu bộ và đổ bê tông sân nền; Phá dỡ nền, cổng, tường cũ.

+ Mở rộng và nâng cấp nền đường vào cổng móng đường móng cấp phối đá dăm, bê tông Mác 200 đá 1x2; Xây tường bao đường dẫn vào cổng, kết hợp xây dựng mới hàng rào cổng bằng thép hình; Xây dựng cổng trụ chính ốp đá granit tự nhiên, gia công và lắp đặt cổng sắt thép hình. Móng tường rào bê tông đá 4x6 mác 100

- Phá dỡ nhà bảo vệ cũ hiện có với diện tích 6.2mx4.0m, có kết cấu tường xây gạch cao 3.05m, mái đổ bê tông cốt thép.

- Xây dựng mới nhà bảo vệ với diện tích 4.11m x 5.42m, cao 3.75m. Móng xây gạch bê tông đặc vữa xi măng mác 75, tường xây gạch bê tông rỗng dày 220mm, trát tường trong, ngoài vữa xi măng mác 75, Sơn tường 1 nước lót, 2 nước phủ, cột bê tông cốt thép chịu lực 220x220, mái bê tông cốt thép, sàn mái lợp tôn, xà gồ thép, Cửa sổ, cửa đi bằng cửa nhựa lõi thép.

- Bổ sung xây dựng mới 02 lối lên xuống phía trường cũ phù hợp với hiện trạng do chênh cao giữa nền xung quanh nhà hiệu bộ và nền sân hiện trạng; Xây dựng mới 02 bậc lên xuống trường cũ bằng gạch không nung vữa xi măng mác 75, rộng 5.5m; Xây dựng tường bao nền sân trường cũ và phía sau Nhà Hiệu bộ bằng gạch không nung với chiều cao 1.75m, vữa xi măng mác 75.

- Nhà để xe của học sinh, vỉ kè, xà gồ thép hộp, kích thước 7.9m x 13.5m. Bê tông lót móng M100, PC40, đá 4x6. Cột kè bằng thép hình, mái lợp tôn.

- Phá dỡ bể tự hoại cũ có kích thước 4.4m x 2.9m x 1.9m, đáy bể bê tông cốt thép, tường xây gạch dày 220, nắp tấm đan bê tông cốt thép.

b. Dự toán điều chỉnh:

- Cơ sở lập dự toán:

Khối lượng theo thiết kế điều chỉnh được UBND thị xã đồng ý chủ trương tại văn bản số: 723/UBND-QLĐT ngày 19/4/2019;

- Đơn giá tính dự toán:

+ Căn cứ Định mức dự toán xây dựng công trình (phần xây dựng) ban hành kèm theo quyết định số 1776/QĐ-BXD ngày 16/8/2007; phần xây dựng

(bổ sung) ban hành kèm theo quyết định số 1091/QĐ-BXD ngày 26/12/2011; định mức dự toán xây dựng công trình ban hành kèm theo Quyết định số 1172;1173/2012/QĐ-BXD ngày 26/12/2012 của Bộ Xây dựng;

+ Vận dụng đơn giá xây dựng công trình tỉnh Thanh Hóa - Phần Xây dựng ban hành theo Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 20/01/2017; Phần Lắp đặt ban hành theo Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 20/01/2017; Phần bảng giá ca máy ban hành theo Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của; Phần xây dựng bổ sung ban hành theo Quyết định số 3500/QĐ-UBND ngày 24/10/2012; Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Thanh Hóa - Phần xây dựng bổ sung ban hành theo Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 03/10/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

+ Căn cứ Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 29/04/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Công bố đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

+ Công bố giá quý IV/2018 số 5806/LSXD-TC ngày 04/10/2018 của liên Sở xây dựng - Tài Chính Thanh Hóa và giá một số vật liệu, nhân công thực tế ngoài thị trường;

- Giá trị dự toán sau điều chỉnh, bổ sung: 12.064.716.000 đồng
(Mười hai tỷ, không trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm mười sáu nghìn đồng)

Trong đó: - Chi phí xây dựng: 10.086.494.208 đồng;
- Chi phí thiết bị: 620.125.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 247.763.219 đồng;
- Chi phí tư vấn : 840.017.456 đồng;
- Chi phí khác: 237.172.795 đồng;
- Chi phí dự phòng: 33.143.745 đồng.

Giá trị dự toán đã phê duyệt: 12.064.716.000 đồng (tại Quyết định số 3991/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn)

(Mười hai tỷ, không trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm mười sáu nghìn đồng)

Trong đó: - Chi phí xây dựng: 9.173.470.417 đồng;
- Chi phí thiết bị: 620.125.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 224.718.498 đồng;
- Chi phí tư vấn : 783.064.858 đồng;
- Chi phí khác: 166.545.247 đồng;
- Chi phí dự phòng: 1.096.792.402 đồng.

Chi tiết điều chỉnh tăng, giảm:

- Chi phí xây dựng (tăng): 913.023.791 đồng;
- Chi phí thiết bị: 0 đồng;
- Chi phí quản lý dự án (tăng): 23.044.721 đồng;
- Chi phí tư vấn (tăng): 56.952.598 đồng;
- Chi phí khác (tăng): 70.627.548 đồng;
- Chi phí dự phòng (giảm): 1.063.648.657 đồng.

(Có dự toán chi tiết đã thẩm định kèm theo)

Nguồn vốn: Theo Quyết định số 3991/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn.

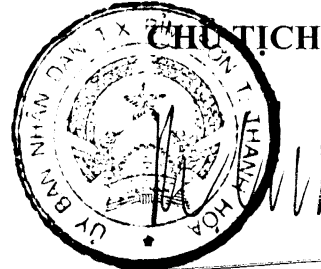
Điều 2. Giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thị xã, Trưởng các phòng ban: Quản lý đô thị, Tài chính - kế hoạch, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn, và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3QĐ;
- Lưu: QLĐT, VT./.



Bùi Huy Hùng